

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 (Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu của Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 phù hợp với tình hình tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Kết hợp hài hòa giữa bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản theo hướng phát triển chất lượng, hiệu quả, bền vững và có trách nhiệm; hài hòa lợi ích với các ngành kinh tế khác và phát triển kinh tế xã hội các vùng, địa phương. Khai thác nguồn lợi thủy sản căn cứ vào trữ lượng nguồn lợi thủy sản, gắn với bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, không làm cạn kiệt nguồn lợi thủy sản, không ảnh hưởng đến đa dạng sinh học. Tiếp cận thận trọng, dựa vào hệ sinh thái và các chỉ số khoa học trong quản lý hoạt động thủy sản để bảo đảm phát triển bền vững.

3. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Đảm bảo chủ động trong triển khai thực hiện, phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm để đạt được mục tiêu đề ra.

4. Kịp thời lồng ghép việc thực hiện với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có liên quan tại tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện Kế hoạch. Khuyến khích xã hội hóa các chương trình bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh. Gắn hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, quản lý nguồn lợi thủy sản với hoạt động khai thác thủy sản bền vững, chống khai thác IUU.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản góp phần phát triển thủy sản bền vững, giữ gìn tính đa dạng sinh học, giá trị tài nguyên sinh vật của tỉnh Thừa Thiên Huế. Chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; thúc đẩy tăng trưởng xanh, nâng cao đời sống và sinh kế cho người dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành kế hoạch điều tra, đánh giá đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản vùng ven biển, các bãi cạn, gò đồi ngầm ở biển và vùng nội địa tỉnh Thừa Thiên Huế theo Luật Thủy sản. Điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hoàn thành kế hoạch điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác nguồn lợi thủy sản vùng lộng và vùng ven bờ biển tỉnh Thừa Thiên Huế làm cơ sở cấp hạn ngạch khai thác vùng lộng, vùng ven bờ nhằm bảo vệ, khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản góp phần trữ lượng nguồn lợi thủy sản ở biển được phục hồi, tăng 5%.

- Điều tra, đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản theo chương trình phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt 100% các hồ tự nhiên, hồ chứa lớn và hệ thống sông chính trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành Khu bảo tồn biển, rạn nhân tạo thả trong các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quản lý và hoạt động theo quy định của pháp luật thủy sản.

- Xây dựng chính sách về việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là các loài thủy sản quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng.

- Đến năm 2030, có 10% số lượng loài thủy sinh trong Danh mục loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm được sinh sản nhân tạo, ương nuôi thành công. Ứng dụng khoa học công nghệ phát triển sản xuất các thủy sản đặc sản, đặc hữu có giá trị tại vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai. Có 20% số lượng loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm được lập hồ sơ, giám sát, đánh giá.

- Điều chỉnh, cơ cấu lại nghề khai thác thủy sản phù hợp theo hướng giảm dần các nghề khai thác có tính hủy diệt.

- Tổ chức hoạt động thả tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng nước tự nhiên được thực hiện hàng năm vào các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của tỉnh.
- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch sinh thái.
- Hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu thành phần về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản của tỉnh và tích hợp, liên thông đồng bộ, thống nhất, phục vụ công tác quản lý giữa các ban ngành của tỉnh và cơ quan quản lý Trung ương.

III. NỘI DUNG

1. Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức công tác điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định tại Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên phạm vi cả nước định kỳ 5 năm đến năm 2030.

- Hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu thành phần về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản; cập nhật thông tin, công bố kết quả điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

2. Bảo tồn biển

- Nghiên cứu thành lập khu bảo tồn biển Bắc Hải Vân - Sơn Chà theo đúng quy định. Định kỳ đánh giá hiệu quả quản lý khu bảo tồn biển Bắc Hải Vân - Sơn Chà sau khi được thành lập và đi vào hoạt động; nhất là việc quản lý và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tổ chức cứu hộ các loài động vật thủy sinh nguy cấp, quý hiếm. Nuôi cấy bổ sung, phục hồi rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn.

- Thực hiện quan trắc, thu thập thông tin, số liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường nước trong khu bảo tồn biển.

- Nghiên cứu việc thí điểm giao tổ chức ngoài công lập quản lý khu bảo tồn biển nhằm phát huy trách nhiệm của các bên. Huy động nguồn lực xã hội và năng lực quản lý tại chỗ cho công tác bảo tồn biển, phục hồi hệ sinh thái và đa dạng sinh học. Đào tạo năng lực quản lý cho cán bộ làm việc tại khu bảo tồn biển.

3. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái thủy sinh trong Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tam Giang - Cầu Hai,

khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, khu vực đường di cư tự nhiên của các loài thủy sản, các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản và khu bảo tồn biển. Hình thành các rạn nhân tạo làm khu vực cư trú cho các loài thủy sản, đặc biệt chú trọng thả trong các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, gây nuôi, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm. Xây dựng và tổ chức thực hiện một số biện pháp bảo vệ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng Kế hoạch hành động bảo tồn rùa biển trên địa bàn tỉnh giai đoạn mới.

- Ngăn chặn các loại thủy sản nguy hại, nằm trong danh mục cấm nuôi, xâm nhập gây hại hệ sinh thái nguồn lợi thủy sản.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, gây nuôi, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, Quỹ cộng đồng theo quy định của Luật Thủy sản 2017.

4. Tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản

- Hàng năm xây dựng, triển khai kế hoạch thả bổ sung các đối tượng thủy sản ở vùng ven biển và nội địa để tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác với Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại Huế trong công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái biển quan trọng như rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn,...

- Nghiên cứu để sản xuất, sinh sản nhân tạo, ương nuôi một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học. Nhất là các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài bản địa, đặc sản, đặc hữu phục vụ công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản. Tăng cường quản lý các khu vực, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để bảo đảm hiệu quả.

- Hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản.

- Tăng cường công tác bảo vệ và phục hồi môi trường sống của các loài thủy sản, tập trung vào các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú trong các khu bảo tồn, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đường di cư của các loài thủy sản, nhất là các khu vực thả rạn nhân tạo đã được hình thành.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của loài thủy sản trên địa bàn tỉnh.

5. Cộng đồng, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Rà soát, tổ chức lại các hình thức tổ đội sản xuất trên biển theo hướng khai thác gắn với quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản. Hỗ trợ cơ quan chức năng giám sát, thông báo các hành vi khai thác gây thiệt hại đến nguồn lợi thủy sản.

- Kiện toàn lại các tổ chức thực hiện đồng quản lý như Chi hội Nghề cá, tổ, đội sản xuất trên biển gắn với quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản tại một số loại hình thủy vực tự nhiên như sông, hồ, hồ chứa, bãi bồi ven biển,... phù hợp, ưu tiên kết hợp phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn, đảm bảo sinh kế bền vững và an sinh xã hội.

- Tổ chức cộng đồng, Chi hội nghề cá cơ sở địa phương chủ động, phối hợp với địa phương,... tăng cường tuần tra, kiểm soát, phòng chống, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo thẩm quyền. Các Chi hội nghề cá có Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản bám sát các nội dung, nhiệm vụ tại Quyết định thành lập Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản để ngăn chặn các hành vi trái pháp luật gây hại vùng lõi bảo vệ.

- Thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân trong việc phát triển khoa học công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Xã hội hóa công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản.

6. Ngăn chặn sự suy giảm nguồn lợi thủy sản

- Điều chỉnh, cơ cấu lại nghề khai thác thủy sản phù hợp theo hướng giảm dần các nghề khai thác có tính hủy diệt, không thân thiện với nguồn lợi và môi trường, có tính chọn lọc thấp, khai thác thủy sản còn non ở vùng biển ven bờ và vùng nội địa.

- Thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Trong đó, tập trung tại các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ. Tăng cường xử lý hoạt động sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ, nghề, ngư cụ khai thác có tính hủy diệt, tận diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định, khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng chức năng: Thanh tra chuyên ngành thủy sản, Kiểm lâm, Kiểm ngư, Cảnh sát biển, Biên phòng, Công an,... thực hiện kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển, trong vùng nội địa.

- Tăng cường công tác quản lý tàu thuyền xuất và cập cảng đảm bảo theo quy định (các loại thủ tục giấy tờ, thiết bị giám sát hành trình,...). Kiểm soát các hoạt động nghề cá tại các cảng cá để triển khai công tác chống khai thác IUU.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nâng cao năng lực tuần tra, kiểm tra, kiểm soát phát hiện xử lý vi phạm pháp luật cho lực lượng kiểm ngư và thanh tra chuyên ngành thủy sản.

IV. GIẢI PHÁP

1. Xây dựng cơ chế, chính sách

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách chuyên đổi nghề, tạo sinh kế cho cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đồng quản lý trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong và ngoài nước trong công tác bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và xã hội về: bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản; vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh, đặc biệt là có sự hiểu biết đúng về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; chống khai thác IUU; chủ động, tự giác tham gia công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, lựa chọn các phương thức truyền thông phù hợp với văn hóa, tập quán, điều kiện của địa phương. Xác định đúng trọng tâm truyền thông và đối tượng truyền thông để nâng cao hiệu quả. Tập trung truyền thông bảo vệ nguồn lợi thủy sản vào các dịp thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam (ngày 01/4), tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam (từ ngày 01/6 đến ngày 08/6), ngày môi trường thế giới (ngày 05/6), ngày Đại dương thế giới (ngày 08/6), ngày quốc tế đa dạng sinh học (ngày 22/5), lễ hội Phật Đản (ngày 15/4 âm lịch), lễ hội Vu

Lan (ngày 15/7 âm lịch). Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tháng hành động quốc gia về bảo vệ nguồn lợi thủy sản đồng bộ từ tỉnh đến huyện, xã.

- Tổ chức tuyên truyền và vận động ngư dân cam kết tuân thủ quy định pháp luật về khai thác và bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản. Yêu cầu chủ cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản cam kết không nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm. Vận động tổ chức cộng đồng tham gia đấu tranh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Phối hợp với ngành giáo dục lồng ghép nội dung giáo dục về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản vào chương trình giảng dạy, ngoại khóa nhằm cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản về quản lý, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản cho các tầng lớp học sinh, sinh viên.

2. Nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Quyết định 643/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế của các huyện, thị xã, thành phố hoặc UBND cấp xã được phân cấp.

- Tổ chức tập huấn các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cho cộng đồng ngư dân như Ban Chấp hành Chi hội nghề cá, các tổ, đội đoàn kết khai thác thủy sản trên biển.

3. Chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Bảo đảm con người, công cụ, phương tiện phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các lực lượng chấp pháp trên biển.

- Tổng rà soát, thống kê số lượng tàu cá và thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia; tăng cường quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản, cảng cá, đội tàu, xử lý dứt điểm tình trạng tàu cá không giấy phép, không đăng ký, không đăng kiểm.

- Thực hiện nghiêm việc xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác. Bảo đảm số lượng tàu cá và cường lực khai thác phù hợp với

trữ lượng nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển; giám sát được 100% sản lượng thủy sản khai thác trên biển, tại cảng; không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, thực thi pháp luật, xử lý triệt để các hành vi vi phạm; kịp thời điều tra, truy tố, xét xử nghiêm các vụ, việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, hợp thức hoá hồ sơ đối với các lô hàng xuất khẩu.

4. Triển khai thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản theo quy định tại Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Phát triển, nhân rộng các mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản đã triển khai và đạt hiệu quả tốt, kết hợp với khai thác, nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn.

- Tuyên truyền, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định.

- Hỗ trợ, hướng dẫn cộng đồng khảo sát, đánh giá nguồn lợi thủy sản, xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận và giao quyền cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thành lập quỹ cộng đồng.

5. Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Triển khai chuyển giao ứng dụng các quy trình kỹ thuật, công nghệ sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm, thả tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, đặc hữu, loài nguy cấp, quý, hiếm. Trong đó, tập trung hỗ trợ đầu tư phát triển một số mô hình ứng dụng, chuyển giao tiên bộ KH&CN về ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống các loài cá đặc sản bản địa của đầm phá Tam Giang như cá Nâu, cá Ong bầu, cá Dìa, tôm Rào...

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, khối tư nhân và cộng đồng, thông qua các chính sách khuyến khích đầu tư vào công tác phát triển khoa học công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, khai thác nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

V. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện kế hoạch: (i) Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép các chương trình, dự án, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác nhằm đầu tư, phát triển khai thác hiệu quả, bền

vững; (ii) hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để bố trí trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành; (iii) các sở, ban, ngành và địa phương lồng ghép các hoạt động, đề án, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác; các dự án phi Chính phủ với hoạt động thuộc Kế hoạch này để triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm ngân sách; (iv) về vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước dành cho đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế của các huyện, thị xã, thành phố hoặc UBND cấp xã được phân cấp. Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương và kịp thời tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức thực hiện dự án Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ và vùng lòng tỉnh Thừa Thiên Huế, dự án Phục hồi tái tạo hệ sinh thái thủy sinh và nguồn lợi thủy sản đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu của dự án.

- Tham mưu thành lập Khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức thực hiện các chính sách của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về phát triển thủy sản, khai thác vùng biển xa.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Hàng năm phối hợp Sở Tài chính tham mưu đề xuất kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch.

- Chỉ đạo Ban Quản lý Cảng cá tỉnh tăng cường công tác quản lý tàu thuyền xuất và cập cảng đảm bảo theo quy định (các loại thủ tục giấy tờ, thiết bị giám sát hành trình...). Kiểm soát các hoạt động nghề cá tại các cảng cá để triển khai công tác chống khai thác IUU.

- Chỉ đạo Trung tâm giống nghiên cứu để sản xuất, sinh sản nhân tạo, ương nuôi một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học. Nhất là các loài bản địa, đặc sản, đặc hữu phục vụ công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong Kế hoạch số 459/KH-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh hành động về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng cường quản lý đất mặt nước, chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật như: Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường và các Luật có liên quan khác, gây ô nhiễm các thủy vực tự nhiên.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính giám sát, kiểm tra đánh giá về kết quả quản lý và sử dụng nguồn vốn thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và nhu cầu kinh phí thường xuyên của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm thực hiện Kế hoạch do UBND tỉnh ban hành. Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành và địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến phát triển ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống và nuôi thương phẩm các loài cá đặc sản bản địa, có giá trị kinh tế của đầm phá Tam Giang và trên toàn tỉnh, theo đúng quy định.

- Thúc đẩy sự tham gia của khối tư nhân, cộng đồng vào việc phát triển khoa học công nghệ phục vụ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các trang thông tin điện tử tổng hợp, các kênh truyền thông của Hue-S... tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản, quy định của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh và Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến

năm 2030. Qua đó, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và xã hội trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

7. Công an tỉnh

Đấu tranh, làm rõ và xử lý các hành vi tiếp tay cho các tổ chức, cá nhân khai thác thủy sản bất hợp pháp trong công tác chống khai thác IUU; phối hợp với các sở, ban ngành, chính quyền các cấp để tuần tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng điện, chất nổ, nghề và ngư cụ cấm để khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh.

8. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, khai thác bằng thủy sản bằng các hình thức tận diệt, ngư cụ cấm. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ các phương tiện ra vào cửa biển theo đúng quy trình thủ tục và các quy định của pháp luật

9. Sở Công Thương

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp; phối hợp với đơn vị chức năng thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp để khai thác thủy sản.

10. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ nội dung Kế hoạch, trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp.

11. UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Tổ chức tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân biết về Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sở, ngành có liên quan triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trên địa bàn được giao quản lý.

- Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất, mặt nước để nuôi trồng, khai thác thủy sản ảnh hưởng đến môi trường, tập tính di cư sinh sản của đối tượng thủy sản, nguồn lợi thủy sản và giao thông nội địa trên sông, đầm phá.

- Phối hợp, thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tập trung tại các khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn. Tăng cường xử lý hoạt động sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ, nghề, ngư cụ khai thác có tính hủy diệt, tận diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định. Kiên quyết đấu tranh để tiến tới loại

bỏ các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm. Tổ chức thanh tra công vụ đối với UBND cấp xã buông lỏng việc thực hiện quản lý thủy sản.

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và các địa phương phối hợp tốt với các đơn vị trong ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn triển khai thực hiện tốt Kế hoạch; định kỳ hàng năm tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Nghiên cứu thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ cộng đồng để hỗ trợ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn quản lý theo quy định Luật Thủy sản 2017.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện Kế hoạch. Quá trình triển khai gặp vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN
NGUỒN LỢI THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2024-2030
(Kèm theo Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tên Chương trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Dự án Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ và vùng lòng tỉnh Thừa Thiên Huế, Dự án Phục hồi tái tạo hệ sinh thái thủy sinh và nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2029	
2	Thành lập khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025-2027	
3	Quản lý tàu thuyền xuất và cập cảng; Kiểm soát các hoạt động nghề cá tại các cảng cá	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2024 - 2030	
4	Sản xuất, sinh sản nhân tạo, ương nuôi một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, nhất là các loài bản địa, đặc sản, đặc hữu	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Bộ Nông nghiệp và PTNT - Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 - 2030	
5	Rạn nhân tạo thả trong các Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2024 - 2030	Vốn sự nghiệp ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Tổ chức công tác điều tra, đánh giá đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản các Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo tồn biển	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Bộ Nông nghiệp và PTNT - Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác

TT	Tên Chương trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Quan trắc thường niên đa dạng sinh học và môi trường trong khu bảo tồn biển được thành lập	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương
8	Tái tạo nguồn lợi thủy sản tại một số thủy vực vùng ven biển, đầm phá và hệ thống sông, hồ	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác
9	Thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác
10	Truyền thông nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương và các nguồn huy động khác
11	Tập huấn tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cho cộng đồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	2025 và giai đoạn 2026-2030	Chi thường xuyên ngân sách địa phương